

Số: /BC-SVHTT

Ninh Bình, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả đóng góp ý kiến của nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), Văn bản số 47/UBND-VP3 ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai Công điện của Thủ tướng Chính phủ về việc lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình báo cáo kết quả tổ chức lấy ý kiến đóng góp của Lãnh đạo đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hội viên, thành viên thuộc lĩnh vực quản lý của Sở về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VIỆC LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN

1. Tình hình triển khai Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

- Sở Văn hóa và Thể thao đã tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch đến từng phòng, đơn vị, các tổ chức hội, liên đoàn trong Hội nghị giao ban hàng tháng; ban hành văn bản triển khai lấy ý kiến nhân dân vào dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đến toàn bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hội viên, thành viên các tổ chức xã hội thuộc phạm vi quản lý của Sở (Hội Cổ vật Tràng An tỉnh Ninh Bình, Hội Khoa học lịch sử tỉnh Ninh Bình, Chi hội Di sản văn hóa tỉnh Ninh Bình, Hội truyền thống Trường Sơn đường Hồ Chí Minh tỉnh Ninh Bình, Liên đoàn Bóng bàn tỉnh Ninh Bình, Liên đoàn Cầu lông tỉnh Ninh Bình) và gửi kèm nội dung dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) tại văn bản triển khai yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức tuyên truyền, triển khai, tổng hợp kết quả lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo thời gian quy định;

- Trên website chính thức của Sở Văn hóa và Thể thao tạo mục “Lấy ý kiến nhân dân về Luật Đất đai (sửa đổi)”, dẫn link trực tiếp về website.

2. Các hoạt động triển khai Kế hoạch của các phòng, đơn vị, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp

- Các hoạt động triển khai Kế hoạch được thực hiện đúng mục đích, yêu cầu, đối tượng, nội dung, hình thức lấy ý kiến theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi). Việc tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) được coi là nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Xác định các nội dung trọng tâm, hình thức cụ thể phù hợp với từng đối tượng lấy ý kiến, đảm bảo thời gian hoàn thành. Phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đúng tiến độ của Kế hoạch; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Nhân dân góp ý trực tiếp theo đường links được công khai trên trang thông tin điện tử (website) chính thức của Sở Văn hóa và Thể thao.

- Lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức các buổi gặp mặt, thảo luận với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về các nội dung trọng tâm của dự thảo và các vấn đề liên quan đến lĩnh vực văn hóa và thể thao, tổng hợp ý kiến và góp ý bằng văn bản theo thời gian quy định.

- Các tổ chức xã hội – nghề nghiệp: Hội Cổ vật Tràng An tỉnh Ninh Bình, Hội Khoa học lịch sử tỉnh Ninh Bình, Chi hội Di sản văn hóa tỉnh Ninh Bình, Hội truyền thống Trường Sơn đường Hồ Chí Minh tỉnh Ninh Bình; Các Liên đoàn thể thao: Liên đoàn Bóng bàn tỉnh Ninh Bình, Liên đoàn Cầu lông tỉnh Ninh Bình tùy theo tình hình hoạt động, tuyên truyền các nội dung thảo luận về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), lấy ý kiến đóng góp của các thành viên, hội viên và tổng hợp báo cáo bằng văn bản gửi trực tiếp về Sở Văn hóa và Thể thao.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

Việc tuyên truyền, phổ biến, truyền thông các nội dung có liên quan đến dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) để cung cấp thông tin phục vụ cho việc đóng góp lấy ý kiến của Nhân dân đã được Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức thường xuyên thông qua nhiều hình thức như: Tổ chức tuyên truyền, thảo luận trong các cuộc họp giao ban đối với các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; Lồng ghép các nội dung trọng tâm trong dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trong các hoạt động tuyên truyền của đơn vị.

4. Các hình thức, phương thức tổ chức lấy ý kiến

- Góp ý trực tiếp bằng văn bản (bản giấy, thư điện tử) áp dụng cho tất cả các đối tượng lấy ý kiến.

- Lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức họp mặt, phổ biến, thảo luận và tổng hợp ý kiến của cán bộ tham gia để xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến.

- Góp ý trực tiếp thông qua website chính thức của Sở Văn hóa và Thể thao (<https://vhtt.ninhbinh.gov.vn>) lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

- Thông qua cổng thông tin điện tử của Quốc hội, cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường, các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin, các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Các đối tượng được lấy ý kiến

- Các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc trong các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;

- Các hội viên, thành viên của các tổ chức hội: Hội Cổ vật Tràng An tỉnh Ninh Bình, Hội Khoa học lịch sử tỉnh Ninh Bình, Chi hội Di sản văn hóa tỉnh Ninh Bình, Hội truyền thống Trường Sơn đường Hồ Chí Minh tỉnh Ninh Bình; Các Liên đoàn thể thao: Liên đoàn Bóng bàn tỉnh Ninh Bình, Liên đoàn Cầu lông tỉnh Ninh Bình.

6. Việc tổng hợp, xử lý kết quả lấy ý kiến và xây dựng Báo cáo tổng hợp ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

Đến nay, Sở Văn hóa và Thể thao đã tiếp nhận Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của 14 đơn vị, tổ chức Hội thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý. Trên cơ sở các báo cáo và ý kiến gửi đến, đã tiến hành tổng hợp các ý kiến một cách trung thực, đầy đủ và khách quan.

Theo kết quả tổng hợp, để góp ý cho dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), cơ quan, tổ chức trực thuộc, đã nhận được 08 lượt ý kiến góp ý của cá nhân, đơn vị, tổ chức. Cụ thể như sau:

Chương I: Có 01 lượt ý kiến góp ý.

Chương V: Có 01 lượt ý kiến góp ý.

Chương VII: Có 02 lượt ý kiến góp ý.

Chương XIII: Có 02 lượt ý kiến góp ý.

Góp ý về nội dung khác : Có 02 lượt ý kiến góp ý.

7. Đánh giá chung

- Nhìn chung các Lãnh đạo đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hội viên, thành viên đồng tình nhất trí cao, dự thảo Luật phù hợp và đầy đủ,

phù hợp với tâm tư nguyện vọng của người dân. Sự thay đổi, bổ sung một số Điều trong Dự thảo Luật phù hợp với tình hình thực tế yêu cầu phát triển của đất nước;

- Nội dung dự thảo của Luật Đất đai phù hợp với các quan điểm, định hướng đổi mới chính sách pháp luật đất đai nêu trong Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai; Nghị quyết số 170/NQ-CP của Chính phủ ban hành tổ chức lấy ý kiến của nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi);

- Dự thảo Luật Đất đai mang tính chiến lược lâu dài.

II. VỀ KỸ THUẬT LẬP PHÁP

1. Về bố cục của dự thảo Luật

- Nhất trí với bố cục, kết cấu các phần của dự thảo, đảm bảo số lượng các chương, điều; Bố cục trình bày, kết cấu của dự thảo phù hợp, chặt chẽ đầy đủ. Phương pháp xây dựng các quy định có tính khoa học;

- Ngôn ngữ phù hợp dễ hiểu.

2. Về kỹ thuật soạn thảo

Ngôn ngữ diễn đạt và kỹ thuật xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) dễ hiểu, đảm bảo theo quy định.

3. Đánh giá chung

Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) phù hợp với các quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, với Hiến pháp, các Điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên và cơ bản giải quyết được những vấn đề bất cập, tồn tại của thực tiễn đặt ra trong quá trình tổng kết việc thi hành Luật Đất đai của đơn vị, địa phương.

III. TỔNG HỢP GÓP Ý CỤ THỂ ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

Qua tổng hợp ý kiến góp ý của các cá nhân, đơn vị, tổ chức, những ý kiến góp ý tập trung vào các nội dung cụ thể sau đây:

1. Chương I: Quy định chung

Tại Khoản 4 Điều 3 của dự thảo có nêu “*Bồi thường quyền sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất (sau đây gọi là bồi thường về đất) là việc Nhà nước bồi hoàn cho người sử dụng đất bằng tiền hoặc bằng đất hoặc bằng lợi ích vật chất khác tương ứng với giá trị quyền sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi theo quy định của Luật này.*” Tuy nhiên trong Mục 1, Chương VII (Từ Điều 89 đến

Điều 97) quy định về bồi thường về đất, chi phí đầu tư còn lại vào đất không nhắc đến lợi ích vật chất khác tương ứng với giá trị quyền sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi. Do đó, đề nghị dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) cần bổ sung làm rõ hơn quy định “lợi ích vật chất ở đây là gì” gồm những nội dung cụ thể, tránh tình trạng các cơ quan lạm dụng, bồi thường không thỏa đáng cho người dân khi Nhà nước thu hồi đất.

2. Chương V: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Trong chương V Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đã có những quy định đổi mới để nâng cao chất lượng của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ so với Luật đất đai năm 2013.

Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất là một trong những phương thức để quản lý nhà nước (là căn cứ để giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất) nên ảnh hưởng trực tiếp đến việc sử dụng đất của người dân nói chung và người sử dụng đất nói riêng. Do đó, dự thảo luật cần thể hiện nguyên tắc công khai, minh bạch trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, xử lý vi phạm luật đất đai...

Dự thảo Luật cần bổ sung điều khoản khẳng định việc quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất không làm ảnh hưởng đến quyền sử dụng đất của công dân đối với đất đai. Đối với việc lập quy hoạch, cần có định hướng, tầm nhìn sử dụng đất cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, thậm chí cả cấp xã từ 10 năm trở lên phải có quy định cụ thể đối với người sử dụng đất trong vùng. Tránh tình trạng quy hoạch làm hạn chế quyền sử dụng đất của người dân bất hợp lý. Đặc biệt, tránh tình trạng lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thiếu tính chiến lược, bất hợp lý giữa các vùng, khu vực và tổng thể vùng miền, nhất là quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp nằm gần khu dân cư, khu di tích lịch sử, văn hóa. Tránh tình trạng xung đột về mục đích, lợi ích về sử dụng đất dẫn đến tình trạng khó khắc phục, hậu quả nặng nề lâu dài.

3. Chương VII: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất

Trong Chương VII đã quy định các vấn đề bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất, tuy nhiên cần có quy định thời hạn cụ thể cho việc bồi thường. Việc bố trí tái định cư cho người có đất thu hồi cũng cần bổ sung thêm các quy định về thời gian cụ thể cho việc bố trí chỗ ở mới cho người dân. Hiện tại trong Luật Đất đai (sửa đổi) chưa có tiêu chí nào về việc quy định phải hoàn thành khu tái định cư thời gian bao nhiêu ngày trước khi thu hồi đất.

Tại Khoản 5 Điều 89 quy định “*Việc bồi thường khi nhà nước thu hồi đất phải đảm bảo dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, kịp thời và đúng quy định của pháp luật*”, đề nghị cần làm rõ yếu tố “kịp thời”. Bởi vì trên thực tế có những dự án sau khi kiểm đếm tại thực địa đất thu hồi, điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ được người dân có đất bị thu hồi đồng thuận, nhưng do dự án đã bị kéo dài nhiều năm, các mức hỗ trợ có khi không còn phù hợp, đảm bảo quyền lợi cho người dân. Người có đất bị thu hồi chưa thỏa đáng dẫn đến tình trạng người dân không đồng thuận, bức xúc làm phát sinh các khiếu kiện về đất đai. Vì vậy, đề nghị trong dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) cần thể chế hóa các quy định nhằm đảm bảo quyền lợi của người dân bị thu hồi đất. Việc xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cần được thực hiện trước khi có quyết định thu hồi đất, bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

Tại Khoản 2 Điều 89 có quy định “*Việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất phải đảm bảo người có đất bị thu hồi có chỗ ở, bảo đảm thu nhập và điều kiện sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ*”. Theo đó, khi nhà nước thu hồi đất phải bảo đảm người có đất bị thu hồi có chỗ ở, bảo đảm thu nhập và điều kiện sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ. Đồng thời, tại Điều 106 dự thảo luật đã quy định các điều kiện để lập và thực hiện dự án tái định cư (hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, phù hợp với điều kiện, phong tục, tập quán của từng vùng, miền) và thứ tự ưu tiên lựa chọn địa điểm tái định cư (tại địa bàn cấp xã nơi có đất bị thu hồi, đến địa bàn cấp huyện thuộc tỉnh, thành phố nơi có đất thu hồi, rồi mới đến địa bàn khác có điều kiện tương đương).

Về việc xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao” đã nêu chủ trương phải phê duyệt toàn bộ phương án trước, xong rồi mới tiến hành thu hồi đất. Tuy nhiên, hiện tại chưa có tiêu chí cụ thể nào về việc cấp tái định cư. Ví dụ như chưa quy định phải hoàn thành khu tái định cư trong thời gian bao lâu trước khi tiến hành thu hồi đất, nếu không hoàn thành thì phải có phương án bồi thường thay thế... Trên thực tế những năm vừa qua, việc bồi thường tái định cư còn nhiều vấn đề gây bất cập, ảnh hưởng lớn đến cuộc sống, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

Ngoài ra, cần làm rõ hơn các tiêu chí, điều kiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. Thí dụ như nội dung “Phù hợp với điều kiện, phong tục, tập quán của từng vùng, miền”. Với những địa bàn vùng sâu vùng xa, vùng

sinh sống của đồng bào dân tộc thiểu số thì phong tục, tập quán có sự khác biệt so với nhiều địa phương. Nếu rơi vào trường hợp tại địa bàn xã, địa bàn huyện đều không có đất để bố trí tái định cư thì buộc phải bố trí tại các địa bàn khác có điều kiện tương đương. Vậy cần làm rõ "điều kiện tương đương" ở đây là gì, là về mặt địa lý tương đương hay là về các tiêu chí được địa phương đề ra, bởi nếu bố trí người dân tộc thiểu số sang một địa bàn với các phong tục, tập quán hoàn toàn khác với nơi ở cũ thì sẽ không đáp ứng được một trong các điều kiện của khu tái định cư mà luật quy định.

4. Chương XIII: Chế độ sử dụng các loại đất

Tại Khoản 1, Điều 204 dự thảo Luật Đất đai có ghi: “*Đất tín ngưỡng là đất có công trình tín ngưỡng gồm đình, đền, miếu, am, đất rừng tín ngưỡng.*” Tại Điều 2, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 có ghi: “*Cơ sở tín ngưỡng là nơi thực hiện hoạt động tín ngưỡng của cộng đồng như đình, đền, miếu, nhà thờ họ và những cơ sở tương tự khác.*” Do đó, đề nghị nghiên cứu, xem xét khái niệm đất tín ngưỡng để đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ nội dung và phù hợp với Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. Bên cạnh đó từ năm 2016, di sản “Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” đã chính thức được UNESCO ghi danh tại Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Do đó đề nghị bổ sung thêm “phủ, điện” (nơi thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ) vào danh sách các loại đất tín ngưỡng được liệt kê tại Khoản 1, Điều 204 dự thảo Luật.

5. Các ý kiến về nội dung khác

- Thực tế hiện nay để phân đấu đạt chuẩn đô thị văn minh hay nông thôn mới thì yêu cầu về cơ sở vật chất văn hóa là 100% các xã, phường, thị trấn phải có Trung tâm Văn hóa, Thể thao; 80-100% các thôn, làng, bản, tổ dân phố, phố và tương đương phải có Nhà văn hóa – Khu thể thao. Tuy nhiên loại đất này không được gọi tên, quy định rõ trong Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn có liên quan nên một số địa phương không bố trí, quy hoạch được quỹ đất để xây dựng công trình văn hóa thể thao; hầu hết các công trình này không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhất là tại thôn, xóm, bản, tổ dân phố. Do đó, đề nghị bổ sung thêm “*đất xây dựng cơ sở văn hóa, thể thao*” vào **danh mục các loại đất** và bổ sung quy định rõ ràng về chế độ sử dụng loại đất này, quy định rõ định mức sử dụng đất xây dựng cơ sở văn hóa và có cơ chế để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đất xây dựng cơ sở văn hóa, thể thao đặc biệt là ở khu dân cư.

- Đề nghị bổ sung quy định về điều kiện quy hoạch đất tôn giáo vào dự thảo sửa đổi Luật Đất đai. Hiện nay, việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với loại đất này chỉ thể hiện khi hiện trạng đã là đất cơ sở tôn giáo. Do đó, việc giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất từ đất khác sang đất cơ sở tôn giáo hiện nay còn gặp nhiều khó khăn, bao gồm cả việc giao mới đất cơ sở tôn giáo do phải di dời, giải tỏa đất cơ sở tôn giáo cũ. Trên thực tế, có tình trạng một số cơ sở tôn giáo sau khi nhận hiến tặng, chuyển nhượng của hộ gia đình, cá nhân đã tự mở rộng chùa, nhà thờ mà chưa thực hiện các thủ tục chấp thuận cho tu bổ, tôn tạo di tích, phê duyệt quy hoạch, cấp phép xây dựng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất... Do vậy, đề nghị cần xem xét quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng đối với đất tôn giáo để làm cơ sở thẩm định nhu cầu sử dụng đất, góp phần sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) của Sở Văn hóa và Thể thao. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLDSVH.
NTBĐ.(06)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Mạnh Cường